

Bản án số: 102/2023/HSPT
Ngày 25-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Dũng

Các Thẩm phán: Ông Bùi Thái Hùng

Ông Trần Minh Bắc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nghiêm Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 126/2023/HSPT ngày 02/8/2023 đối với bị cáo Nguyễn Duy T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 169/2023/HSST ngày 05/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Duy T, sinh năm 1984 tại Vĩnh Phúc; hộ khẩu thường trú: A31 đường C, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở hiện nay: A1-812 Chung cư L, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Cha: Nguyễn Đình T1 (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1952; Vợ tên Lã Hồ Hiếu T2, sinh năm 1993; có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 10/3/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 158/QĐ-TA với thời gian 12 tháng, đã chấp hành xong.

Bị bắt ngày 17/10/2022, đến ngày 30/12/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình “Bảo lãnh”, hiện đang trú tại: A Chung cư L, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác nhưng không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 15/10/2022, do buồn bực phát sinh từ mâu thuẫn trong gia đình, Nguyễn Duy T điều khiển xe ô tô hiệu Mazda CX5, biển số 72A-426.92 đi từ nhà ở chung cư L, phường N, thành phố V đến khu vực bán hàng rong trên đường C, phường T, thành phố V (gần đối diện lối đi công số 2 của Cảng PTSC). Tại đây, T gặp 01 người đàn ông chạy xe ôm (không rõ nhân thân lai lịch) và nhờ người này mua cho T 300.000 đồng ma túy đá và 01 ống thủy tinh nhỏ để sử dụng ma túy. Khoảng 15-20 phút, người đàn ông chạy xe ôm quay lại đưa cho T 01 (một) gói nylon nhỏ, bên trong có chứa tinh thể màu trắng và 01 ống thủy tinh. T nhận ma túy và trả cho người đàn ông chạy xe ôm 400.000 đồng (gồm 300.000 đồng tiền ma túy, 50.000 đồng tiền ống thủy tinh và 50.000 đồng tiền công). Sau đó T điều khiển xe ô tô đến khu biệt thự Đồi N trên đường B, phường A, thành phố V rồi dừng xe và sử dụng ma túy ngay trên xe ô tô. Đến khoảng 00 giờ ngày 16/10/2022, T điều khiển xe ô tô về nhà tại chung cư L. Lúc này, T bắt đầu có hiện tượng ảo giác do ma túy gây ra như: nghe tiếng động ở sau cốp xe, quan sát gương chiếu hậu thấy hàng ghế sau như có người ngồi trong xe nhìn T qua gương. T sợ bị giết, cướp nên hoảng sợ, lái xe bỏ chạy hướng về đường 30/4 rồi quẹo vào khu vực C. Khi đến trước cổng số 2 của Công ty C (Công ty S); địa chỉ: F đường C, phường T, thành phố V, T điều khiển xe ô tô theo hướng vòng tròn liên mấy vòng rồi dừng lại, hạ kính xe xuống, nhờ bảo vệ là ông Phạm Văn T3, sinh năm: 1967, địa chỉ: 1 đường T, phường N, thành phố V, đang ngồi tại chốt mở cốp xe kiểm tra giúp xem có người ngồi sau hay không. Lúc này, ông T3 thấy T có biểu hiện tâm lý không ổn định, định ra kiểm tra thì bất ngờ T điều khiển xe ô tô tông thẳng barie (thanh chắn ngang), chạy vào bên trong Cảng. Khi chạy đến cổng số 1 của Công ty TNHH MTV C (công ty C), T lại tiếp tục điều khiển xe ô tô theo hướng vòng tròn vài vòng rồi dừng lại, tiếp tục kêu cứu với bảo vệ tại đây là ông Bùi Văn T4, sinh năm 1974, địa chỉ: G đường B, Phường A, thành phố V và ông Nguyễn Gia P, sinh năm 1974, địa chỉ: 1 đường C, phường A, thành phố V, với cùng nội dung là có người trong cốp xe muốn giết T. Ông T4 và ông P thấy T đang có biểu hiện tinh thần không ổn định nên khuyên T xuống xe để làm việc nhưng T không đồng ý, chạy xe thẳng vào cổng và điều khiển xe ô tô liên tục nhiều vòng bên trong rồi đi ra ngoài. Khi đến Cổng số 2 của Công ty C, T gọi điện thoại cho ông Nguyễn Thanh Quốc T5, sinh năm 1983, địa chỉ: M Khu Á, phường B, thành phố V - là người anh chơi thân với T, với nội dung cầu cứu ông T5 đến giúp. Tại đây, T cũng kêu cứu sự việc trên với bảo vệ là ông Trần Hữu Đ, sinh năm 1976, địa chỉ: 8 đường T, phường T, thành phố V. Thấy T đang điều khiển xe ô tô với tinh thần không bình thường, ông Đ khuyên T xuống xe làm việc nhưng T tiếp tục điều khiển xe ô tô đâm vào barie cổng và chạy nhiều vòng liên tục bên trong, được một lúc thì ông T5 chạy đến khuyên ngăn T dừng xe lại. Lúc này, T dừng xe, nhờ ông T5 mở cốp xe lên kiểm tra giúp thì ông T5 có trả lời là “Xuống xe đi, nó chạy đi rồi”. T nhìn gương chiếu hậu không thấy ai xuống nên

không tin, liền tiếp tục điều khiển xe ô tô chạy thêm nhiều vòng, đâm đầu xe bên phải vào bệ đá gần đó, cố ý lùi xe đâm đuôi vào giàn giáo với suy nghĩ để người ngồi trong xe văng ra ngoài. Ông T5 đứng ở ngoài liên tục truy hô T dừng lại nhưng không được. Sau đó thì T điều khiển xe chạy ra ngoài cổng số 2 của Công ty C M&C, đi nhiều vòng xung quanh khu vực liên cảng.

Đến khoảng gần 06 giờ cùng ngày, T điều khiển xe ô tô lưu thông ra đường C, tiếp tục chạy trên một số tuyến đường thành phố V rồi điều khiển xe vào đường N, gọi điện cho anh Vũ Minh Đ1, sinh năm 1974, cán bộ thuộc Đ5, trật tự Công an thành phố V – là người quen biết với T, thông báo có người muốn cướp xe T, nhờ anh Đ1 giúp đỡ. Anh Đ1 đã động viên T bình tĩnh và hướng dẫn T chạy xe về Công an thành phố V. T chạy xe đến cổng Công an thành phố V nhưng cảm thấy vẫn chưa an toàn nên tiếp tục chạy xe trên các tuyến đường của thành phố V và hướng về thành phố B. Tại thành phố B, T điều khiển xe ô tô biển số 72A-426.92 chạy theo các tuyến đường: T, Phạm Văn Đ2, B, Phạm H, Nguyễn Tất T6 sau đó quay ngược lại chạy về thành phố V. Khi đi vào đường N thì thấy có xe ô tô của Cảnh sát giao thông theo sau và thấy có anh Đ1 trên xe thì T mới chạy xe vào trụ sở C dừng xe và xuống làm việc với Cơ quan Công an. Thực hiện test nhanh T cho kết quả dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Quá trình di chuyển trên, T đã đi trên các tuyến đường của thành phố V như: Lê Văn L, Tăng Bạt H1, Nguyễn Trung T7, Ông Ích K, Võ Trường T8, Nguyễn An N, Nguyễn Thái H2, Lê Hồng P1, Lê L1, Phạm Hồng T9, đường C, Võ Nguyên G, Nguyễn Văn T10, Lê Quý Đ3, Lý Thường K1, B, Trần Hưng Đ4. Một số thời điểm T điều khiển xe trong tình trạng cốp sau mở, 01 cửa bên trái mở (cửa lái), cánh cửa xe đập ra đập vào, vượt đèn đỏ... gây mất trật tự an toàn giao thông, mất trật tự an toàn xã hội. Tại khu vực cảng PTSC, do bị ảo giác, T đã điều khiển xe ô tô trong tình trạng thiếu kiểm soát, lái xe va chạm, gây hư hỏng 01 bộ truyền động của barie hãng AFFC của Công ty S, hư hỏng 01 bờ bao gạch bông cây bằng bê tông và 01 bộ giàn giáo bằng kim loại (gồm 03 cây giàn giáo; 05 cái kẹp giàn giáo; 04 ván giàn giáo); gãy 01 barie; móp méo, vỡ kính 01 bảng tin an toàn của Công ty C M&C. Đồng thời T còn la hét ồn ào, gây tâm lý sợ hãi cho người lao động tại đây và cản trở hoạt động bình thường của doanh nghiệp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 220/KL-HĐĐG-TTHS ngày 25/11/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thành phố V từ chối định giá các tài sản thiệt hại trên do “Người bị hại chưa cung cấp được hóa đơn, chứng từ liên quan đến các tài sản bị thiệt hại”.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Duy T đã khai nhận hành vi phạm tội như trên, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (Bút lục điều tra từ số 119-128).

Về trách nhiệm dân sự: Hai pháp nhân bị thiệt hại Công ty S; Công ty C và bà Nguyễn Thị Hương L2 xác định thiệt hại về vật chất không lớn, đã tự khắc phục sửa chữa không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tuy nhiên, Nguyễn Duy T đã tự nguyện nộp số tiền 5.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả (Số tiền này đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý).

Quá trình thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng nêu trên, Nguyễn Duy T có các hành vi như: điều khiển xe ô tô trong tình trạng cơ thể có chất ma túy, lưu thông với khoảng thời gian dài trên các tuyến đường khi cốp sau mở, cửa xe bên trái mở (cửa lái), vượt đèn đỏ... có dấu hiệu vi phạm các quy định của Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, các hành vi này nằm trong chuỗi hành vi đã bị xem xét xử lý trách nhiệm hình sự về tội “Gây rối trật tự công cộng”, do đó không tách ra để xử lý riêng.

Đối với hành vi gây thiệt hại về tài sản cho Công ty S, Công ty C M&C và làm hư hỏng xe ô tô hiệu Mazda CX5, biển số: 72A-426.92, do hai pháp nhân này và bà L2 xác định thiệt hại không lớn, tự khắc phục, không yêu cầu Nguyễn Duy T bồi thường về trách nhiệm dân sự. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thành phố V từ chối định giá các tài sản thiệt hại trên nên không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Duy T về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Duy T, ngày 16/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 169/2023/HSST ngày 05/7/2023, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt Nguyễn Duy T: 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án (được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam trước đây từ ngày 17/10/2022 đến ngày 30/12/2022).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên hình phạt tuyên xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12/7/2023, bị cáo Nguyễn Duy T kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xét xử vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm chứng cứ hay tài liệu nào mới để xem xét cho kháng cáo của bị cáo. Do đó, đề

ngợi Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định của pháp luật về chủ thể kháng cáo, hình thức và nội dung đơn kháng cáo. Do vậy, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định như sau:

Trong khoảng thời gian từ 03 giờ 15 phút đến khoảng 06 giờ ngày 16/10/2022, bị cáo do sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá (Methamphetamine), Nguyễn Duy T đã điều khiển xe ô tô hiệu Mazda CX5, biển số 72A-426.92 lưu thông trong khu vực cổng số 02 của Công ty S, địa chỉ F đường C, phường T, thành phố V; khu vực cổng số 01 và 02 của Công ty C và nhiều tuyến đường trên địa bàn thành phố V; thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trong tình trạng cấp sau xe ô tô mở, 01 cửa bên trái không đóng (cửa lái), cánh cửa xe đập ra đập vào, vượt đèn đỏ... gây mất trật tự an toàn giao thông. Trong quá trình gây rối, tại khu vực C, T đã điều khiển xe ô tô trong tình thần hoảng loạn do ảo giác nên không còn kiểm soát được hành vi, la hét kêu cứu nhiều người, nhiều lần; điều khiển xe (là nguồn nguy hiểm cao độ) để tông, gây va chạm làm hư hỏng một số tài sản của người khác, gây mất trật tự khu vực cảng biển là nơi công cộng, nơi sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Cụ thể đã gây hư hỏng 01 bộ truyền động của barie hãng AFFC của Công ty S; hư hỏng 01 bờ bao gạch bông cây bằng bê tông và 01 bộ giàn giáo bằng kim loại (gồm 03 cây giàn giáo; 05 cái kẹp giàn giáo; 04 ván giàn giáo); gãy 01 barie; móp méo, vỡ kính 01 bảng tin an toàn của Công ty C M&C, xe ô tô CX5 biển số 72A-426.92 cũng bị hư hỏng. Hành vi của bị cáo chính là hành vi dùng phương tiện nguy hiểm là xe ô tô để phá phách trong quá trình gây rối trật tự công cộng.

Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ

và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo T như sau:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng trong người dân. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử phạt hành chính bắt buộc cai nghiện, bị cáo lại tái sử dụng trái phép chất ma túy gây tình trạng mất kiểm soát về tinh thần, điều khiển ô tô phá phách gây gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ của hành vi nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mẹ bị cáo là thanh niên xung phong tham gia trong kháng chiến chống Mỹ, bản thân bị cáo bị bệnh viêm gan C mạn, là lao động chính, có 02 con nhỏ. Bị cáo đã tự nguyện nộp 5.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, Công ty C M&C và bà L2 đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T 02 (hai) năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, không nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không bổ sung tình tiết nào mới làm căn cứ xem xét kháng cáo; các tình tiết, nội dung bị cáo trình bày tại phiên tòa đều đã được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy T; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 169/2023/HSST ngày 05/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt **Nguyễn Duy T** 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án (được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam trước đây từ ngày 17/10/2022 đến ngày 30/12/2022).

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 169/2023/HSST ngày 05/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Duy T nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- PV 27 Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh BR-VT;
- Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu ;
- Chi cục THADS thành phố Vũng Tàu ;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Trung Dũng